

UBND TỈNH HUNG YÊN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3668/STNMT-TTr

Hung Yên, ngày 31 tháng 12 năm 2024

Về việc tham gia, góp ý đối với Dự thảo Quyết định quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh.
- UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý đất đai, đặc biệt là tập trung tham mưu, xây dựng ban hành quy định chi tiết các nội dung thuộc thẩm quyền của tỉnh.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành và Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy chế thẩm định đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Dự thảo Quyết định quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh.

Việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý đất đai là nhiệm vụ quan trọng và cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND tỉnh đăng tải Dự thảo Quyết định quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất của UBND tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến tham gia, góp ý (địa chỉ: <https://www.hungyen.gov.vn>). Đồng thời, Sở Tài nguyên và Môi trường cũng đăng tải dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Sở (địa chỉ: <https://www.sotnmt.hungyen.gov.vn>).

Để có cơ sở tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo Khoản 5, Điều 14 của Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng dự thảo Quy định đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị, tổ chức, cá nhân quan tâm, tham gia góp ý vào Dự thảo Quyết

định nêu trên. Văn bản, ý kiến tham gia, góp ý của Quý cơ quan, đơn vị, cá nhân đề nghị gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15/01/2025 để tổng hợp, hoàn thiện Dự thảo Quyết định, trình UBND tỉnh ban hành theo quy định.

(Gửi kèm theo Dự thảo Quyết định quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên)../.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở (để đăng tải);
- Trung tâm thông tin - Hội nghị tỉnh (để đăng tải)
- Lưu: VT, TTr.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Xuân Hậu



DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ GỬI VĂN BẢN XIN Ý KIẾN
 (Kèm theo Công văn số 3668/STNMT-TTR ngày 31/12/2024
 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên cơ quan, đơn vị gửi văn bản xin ý kiến
1	Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Hưng Yên
2	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
3	Ban Dân vận Tỉnh ủy
4	Hội Phụ nữ tỉnh
5	Sở Tư pháp
6	Sở Xây dựng
8	Sở Tài chính
9	Sở Kế hoạch và Đầu tư
10	Sở Giao thông vận tải
11	Sở Công thương
12	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh
13	Cục thuế tỉnh
14	Thanh tra tỉnh
15	UBND các huyện, thành phố, thị xã
16	Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai năm 2024, Luật Nhà ở năm 2023, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số /TTr-STNMT ngày tháng năm 2025 về Quy định về các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm theo quy định tại Khoản 5, Điều 14, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với hành vi hủy hoại đất.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 14, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai xảy ra trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm được hiểu là việc sử dụng các biện pháp kỹ thuật để đưa diện tích đất bị vi phạm trở lại có địa hình, chất lượng đất và mục đích sử dụng như ban đầu hoặc tương đương với ban đầu trước khi vi phạm.

2. Trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất là việc không thể sử dụng các biện pháp kỹ thuật để đưa diện tích đất vi phạm trở lại có độ cao, độ dốc, chất lượng đất và mục đích sử dụng như ban đầu hoặc tương đương với ban đầu trước khi vi phạm và các trường hợp khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất không còn phù hợp theo quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

Điều 4. Căn cứ xác định tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm

Tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm được xác định theo người sử dụng đất, loại đất quy định tại Điều 9 Luật Đất đai và theo hiện trạng sử dụng đất trước khi vi phạm, được ghi nhận tại biên bản vi phạm hành chính.

Căn cứ để xác định tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm:

1. Theo giấy tờ về quyền sử dụng đất hợp pháp, hồ sơ quản lý đất đai qua các thời kỳ, các loại bản đồ và hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2. Trường hợp không có các loại hồ sơ, tài liệu quy định tại Khoản 1, Điều này hoặc có nhưng không đầy đủ thông tin để xác định tình trạng ban đầu của đất thì căn cứ vào kết quả kiểm tra, xác minh thực tế hoặc có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra hành vi vi phạm pháp luật về đất đai.

Điều 5. Mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm

1. Đối với hành vi làm suy giảm chất lượng đất thì mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu là đưa đất về sử dụng đúng với mục đích ban đầu, đảm bảo đất có chất lượng tương đương với thửa đất liền kề ban đầu trước khi vi phạm, đảm bảo chất lượng đất và mục đích sử dụng như trước khi vi phạm, cụ thể:

a) Buộc thực hiện các biện pháp cải tạo đất để phục hồi, tăng độ dày tầng đất canh tác đảm bảo đủ độ dày đất canh tác để sử dụng đất vào mục đích đã được xác định;

b) Buộc loại bỏ các loại vật liệu, chất thải hoặc đất lẫn sỏi, đá hay đất có thành phần khác ra khỏi diện tích đất vi phạm và khôi phục mặt đất đảm bảo đủ chất lượng của đất để sản xuất nông nghiệp.

c) Buộc thực hiện các biện pháp ngăn chặn gây bạc màu, gây xói mòn, rửa trôi đất nông nghiệp; cải tạo đất để tăng khả năng sử dụng đất, đảm bảo sử dụng đất vào mục đích đã được xác định..

2. Đối với hành vi làm biến dạng địa hình thì người vi phạm phải đào, san, lấp để hạ thấp, nâng cao bề mặt của đất; đưa độ dốc, độ cao của đất về như ban đầu trước khi vi phạm hoặc tương đương với ban đầu, cụ thể:

a) Buộc san lấp điều chỉnh lại độ dốc bề mặt đất để sử dụng đất vào mục đích đã được xác định; san lấp, khôi phục lại độ cao tương đương với độ cao của thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng đất và cải tạo đất để khôi phục khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định.

b) Buộc phải nạo vét trả lại hiện trạng mặt nước chuyên dụng (trừ các trường hợp cơ quan có thẩm quyền được duyệt sử dụng cùng độ sâu) để đảm bảo sử dụng đất vào mục đích đã được xác định.

c) Buộc san lấp nâng cao hoặc hạ thấp mặt đất sản xuất nông nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản để sử dụng đất vào mục đích đã được xác định hoặc tương đương với độ cao của thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng đất.

Điều 6. Trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm

1. Đối với hành vi làm suy giảm chất lượng đất: Hành vi vi phạm mà trên thực tế không thể áp dụng được các biện pháp kỹ thuật để đưa diện tích đất bị vi phạm trở lại có chất lượng đất và mục đích sử dụng như ban đầu hoặc tương đương với ban đầu trước khi vi phạm và người vi phạm đã sử dụng ổn định vào mục đích nông nghiệp.

2. Đối với hành vi làm biến dạng địa hình: Hành vi vi phạm không thể áp dụng được các biện pháp kỹ thuật để đưa diện tích đất bị vi phạm trở lại có độ cao, độ dốc như ban đầu hoặc tương đương ban đầu do đất đã sử dụng vào mục đích nông nghiệp hoặc thay đổi độ dốc, bề mặt đất, hạ thấp bề mặt đất, san lấp bề mặt nước, san lấp nâng cao, hạ thấp bề mặt để sử dụng nhưng không làm thay đổi mục đích chính.

3. Đối với các trường hợp có hành vi hủy hoại đất kể từ trước ngày Luật đất đai năm 2024 có hiệu lực, vị trí khu đất đã phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và được chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển sang mục đích sử dụng đất khác mà không ảnh hưởng đến mục đích sử dụng của loại đất sau khi chuyển thì không buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Văn phòng Chính phủ, (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- TT Công báo; Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, CV UBND tỉnh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Văn